

Số: ~~434~~/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~04~~ tháng ~~10~~ năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2008/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ về từng bước khắc phục ùn tắc giao thông tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chương trình hành động số 14-CtrHD/TU ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kết luận số 363-KL/TU ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong thực hiện các Chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5169/TTr-SGTVT ngày 11 tháng 9 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này để xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể, thiết thực nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông cho giai đoạn 2018 - 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung không được đề cập trong Quyết định này vẫn triển khai thực hiện theo Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- UB ATGT Quốc gia;
- Bộ GTVT; Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Thành viên Ủy ban nhân dân TP;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN TP;
- Văn phòng Thành ủy; Các Ban Thành ủy;
- Các đoàn thể thành phố;
- Các sở - ban - ngành TP;
- UBND các quận - huyện;
- VPUB: các PVP,
- Phòng TH, ĐT; TTCB;
- Lưu: VT, (ĐT-HS) 68

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Vĩnh Tuyên

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018-2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4341/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của
Ủy ban nhân dân thành phố)*

Triển khai Chương trình hành động số 14-CTrHĐ/TU ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy và Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016 – 2020;

Trên cơ sở Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016 – 2020; Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông, giai đoạn 2018-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Rà soát, đánh giá lại cách thức tổ chức thực hiện thời gian qua, đổi mới cách làm, ứng dụng công nghệ mới trong tổ chức thực hiện; định kỳ xác định và rà soát các danh mục công việc phải hoàn thành theo kế hoạch năm, 6 tháng, quý.

1.2. Rà soát, cân đối nguồn vốn cho chương trình đột phá; tạo điều kiện thuận lợi nhất đẩy mạnh xã hội hóa kêu gọi đầu tư các dự án; phát huy vai trò trách nhiệm của nhân dân tham gia và cơ quan nhà nước phải đảm bảo trật tự, kỷ cương pháp luật trong quá trình thực hiện chương trình đột phá về giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018-2020.

1.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân 24 quận – huyện nhằm tạo sự đồng bộ và hiệu quả trong các hoạt động, triển khai thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

2.1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân 24 quận – huyện nêu cao tinh thần chủ động, phối hợp, quyết liệt, khẩn trương chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Giám đốc các Sở, ban, ngành liên quan phối hợp tổ chức thực hiện quyết liệt, nắm sát tình hình, kịp thời đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp khả thi để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 6204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Quyết định 6204).

2. Chỉ tiêu đến năm 2020

2.1 Năm 2018

- Phần đầu làm mới đưa vào sử dụng 33,5km đường bộ và 14 cây cầu.
- Mật độ đường giao thông đạt 2,06km/km².
- Tỷ lệ đất dành cho giao thông đạt 8,97% đất xây dựng đô thị.
- Khối lượng vận tải hành khách công cộng đô thị đáp ứng được từ 9,6% nhu cầu giao thông đô thị.
- Giảm ãm và giảm dần số vụ ùn tắc giao thông.
- Giảm 5% số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông hàng năm so với năm liền kề trước đó.

2.2. Năm 2019

- Phần đầu làm mới đưa vào sử dụng 75km đường bộ và 17 cây cầu.
- Mật độ đường giao thông đạt 2,14km/km².
- Tỷ lệ đất dành cho giao thông đạt 10,01% đất xây dựng đô thị.
- Khối lượng vận tải hành khách công cộng đô thị đáp ứng được từ 11,2% nhu cầu giao thông đô thị.
- Giảm ãm và giảm dần số vụ ùn tắc giao thông.
- Giảm 5% số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông hàng năm so với năm liền kề trước đó.

2.3. Năm 2020

- Phần đầu làm mới đưa vào sử dụng 81km đường bộ và 18 cây cầu.
- Mật độ đường giao thông đạt 2,2km/km².
- Tỷ lệ đất dành cho giao thông đạt 12,2% đất xây dựng đô thị.
- Khối lượng vận tải hành khách công cộng đô thị đáp ứng được từ 15% nhu cầu giao thông đô thị.
- Giảm ãm và giảm dần số vụ ùn tắc giao thông.
- Giảm 5% số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông hàng năm so với năm liền kề trước đó.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Thủ trưởng các đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã được ban hành tại Quyết định số 6204. Trong giai đoạn 2018-2020, bổ sung và điều chỉnh thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

3.1. Phân công điều chỉnh các nhiệm vụ, thời gian hoàn thành tại Phụ lục 2 của Quyết định số 6204 (theo Phụ lục 2 của Quyết định này).

3.2. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho các sở ngành, quận, huyện và gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai Chương trình. Trên cơ sở Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về cơ chế cải cách tiền lương trên địa bàn thành phố, xây dựng tiêu chí cụ thể để phát huy năng lực làm việc chủ động, sáng tạo của cán bộ công chức của thành phố, góp phần hoàn thành mục tiêu đề ra đầu nhiệm kỳ.

- Thành lập Ban Điều hành tổ chức thực hiện Chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018 – 2020.

- Xây dựng cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian và các khâu trong công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với các dự án giao thông cấp bách, đảm bảo bàn giao mặt bằng trước tháng 7 năm 2019 để xây dựng hoàn thành các dự án trong năm 2020.

- Hoàn thiện Đề án sắp xếp lại các Ban Quản lý dự án của thành phố, quận huyện, Ban Quản lý đầu tư các khu đô thị, Ban Quản lý đầu tư các dự án ODA.

- Ban hành quy trình thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức PPP trên địa bàn thành phố, phù hợp quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, nhằm rút ngắn thời gian lựa chọn nhà đầu tư các dự án PPP (bao gồm cả việc tiếp tục xem xét, phê duyệt đề xuất cũng như nghiên cứu khả thi các dự án PPP).

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực quản lý nhà nước, giảm thiểu tối đa các thủ tục hành chính, tránh tình trạng những nhiễu, tiêu cực, gắn liền với thực hiện đề án “Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025”.

- Chấp thuận triển khai theo nội dung kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 44/TB-VPCP ngày 25 tháng 01 năm 2017 đối với các dự án, công trình (trong chương trình đầu tư công) tại Phụ lục 1 Quyết định này, cụ thể:

+ Các dự án được phép tổ chức triển khai thực hiện ngay sau khi cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư.

+ Ưu tiên xem xét, giải quyết tạm ứng kế hoạch vốn cho các dự án nêu trên nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện đề ra, bố trí kế hoạch vốn cho dự án để hoàn trả tạm ứng theo quy định.

3.3. Công tác đầu tư xây dựng các công trình giao thông:

3.3.1. Bổ sung, điều chỉnh danh mục, nguồn vốn thực hiện các công trình giao thông mang tính cấp bách trong việc kéo giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông để triển khai thực hiện hoàn thành trong giai đoạn 2018 – 2020, các dự án sử dụng nguồn vốn của Quỹ bảo trì đường bộ, các dự án thành phần thuộc



chương trình đầu tư công do Giám đốc Sở Giao thông vận tải phân khai chi tiết danh mục (08 nguồn vốn ủy quyền) theo Phụ lục 1, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khác trong Phụ lục 1 của Quyết định số 6204.

3.3.2. Tập trung huy động các nguồn lực:

- Trong giai đoạn 2018-2020, ưu tiên sử dụng Ngân sách thành phố để thực hiện, trong đó lựa chọn các công trình giao thông thực sự cần thiết để đầu tư, đảm bảo phát huy hiệu quả khi đưa vào sử dụng; ứng dụng các công nghệ hiện đại của thế giới trong quá trình thiết kế và thi công để đảm bảo chất lượng công trình, tránh lãng phí và hạn chế ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

- Xây dựng Đề án huy động tổng thể các nguồn lực để phục vụ cho đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018 – 2022.

- Phát huy vai trò của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố trong công tác huy động các nguồn lực đầu tư, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn nhà nước, tổ chức đấu thầu một số khu đất, mặt bằng nhà xưởng giá trị lớn để tạo vốn đầu tư các công trình giao thông trọng điểm.

- Triển khai thực hiện chủ trương chuyển đổi linh hoạt về nguồn vốn đầu tư, hình thức đầu tư của các dự án đầu tư trong danh mục Chương trình (từ vốn ngân sách sang PPP, ODA, ... và ngược lại; ...) theo đúng quy định pháp luật.

- Hoàn chỉnh thủ tục triển khai tiếp tục dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 thành phố Hồ Chí Minh (Bến Thành – Suối Tiên) và dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 thành phố Hồ Chí Minh (Bến Thành – Tham Lương).

- Tham mưu chủ trương đầu tư một số dự án nhóm A sử dụng ngân sách của thành phố.

- Xây dựng phương án ứng vốn ngân sách thành phố cho Trung ương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 trên địa bàn thành phố.

- Xác định các vị trí đầu tư xây dựng các bãi đỗ xe khu vực trung tâm thành phố để kêu gọi xã hội hóa, đồng thời xây dựng các cơ chế chính sách thông thoáng để thu hút sự tham gia của người dân và doanh nghiệp đầu tư các bãi đỗ xe.

3.4. Tập trung các nguồn lực để phát triển vận tải hành khách công cộng (đường bộ, đường thủy), hệ thống bến bãi phục vụ vận tải nhằm thu hút người dân tham gia, đồng thời triển khai thực hiện các giải pháp để hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân. Đẩy nhanh tiến độ thi công và đưa vào khai thác tuyến đường sắt đô thị số 1 (tuyến Bến Thành – Suối Tiên), tuyến BRT số 1 trên Đại lộ Đông Tây; tiến độ thực hiện dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 thành phố Hồ Chí Minh (Bến Thành – Tham Lương). Tập trung nguồn lực đầu tư đoàn phương tiện phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng đến năm 2020, bổ sung kinh phí ngân sách dự kiến hỗ trợ lãi vay và bố trí kinh phí trợ giá xe buýt giai đoạn 2018-2020.

3.5. Tập trung thực hiện các giải pháp phi công trình trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông:

3.5.1. Công tác tuyên truyền cần đi vào chiều sâu, không hình thức, đúng nội dung đúng đối tượng, đặc biệt cần nghiên cứu đổi mới công tác tuyên truyền, giáo



dục pháp luật cho người tham gia theo chiều sâu để mỗi người dân tự giác có ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thực hiện tốt công tác vận động quần chúng để người dân tích cực hỗ trợ để trực tiếp tuyên truyền cho gia đình, người thân và cộng đồng dân cư, như: Nhân dân thành phố không đi lán tuyến, Dừng trước vạch dừng khi đèn đỏ,...

3.5.2. Xây dựng các chuyên đề tuyên truyền để triển khai thí điểm tại các quận trung tâm nhằm nâng cao ý thức của người tham gia giao thông. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các nguyên nhân dẫn đến ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông.

3.5.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng liên quan trong việc kiểm soát các điểm có nguy cơ ùn tắc giao thông và điểm đen về tai nạn giao thông. Hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án Nâng cấp hệ thống điều khiển giao thông hiện hữu phục vụ công tác điều hành giao thông đô thị trong năm 2018.

3.5.4. Rà soát, sắp xếp lại các vị trí dừng đỗ xe dưới lòng đường, vỉa hè; có giải pháp hạn chế sử dụng lòng đường làm chỗ đỗ xe. Mở rộng việc thu phí đỗ xe dưới lòng đường trên toàn địa bàn thành phố.

3.5.5. Rà soát lại các dự án các khu dân cư đã và đang triển khai thực hiện để có kế hoạch bàn giao, tiếp nhận và cập nhật vào chỉ tiêu đất dành cho giao thông.

3.5.6. Tập trung xử lý nghiêm các công trình xây dựng có chiếm dụng lòng đường, vỉa hè, để vật liệu rơi vãi, có ảnh hưởng đến an toàn giao thông. Yêu cầu các đơn vị thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị phải thực hiện công tác khoan ngầm hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công để không ảnh hưởng đến giao thông của thành phố.

3.5.7. Xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”, trong đó:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các nội dung của giải pháp tăng cường vận tải hành khách công cộng và kiểm soát phương tiện cơ giới đường bộ cá nhân theo chủ đề cụ thể đồng bộ với lộ trình thực hiện giải pháp, để tạo sự đồng tình của người dân nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả. Mở rộng khả năng cung cấp thông tin qua cổng Thông tin giao thông công cộng phù hợp với từng giai đoạn phát triển của hệ thống giao thông công cộng.

- Triển khai ngay các giải pháp khi đã hội đủ điều kiện để hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân, thực hiện có lộ trình những giải pháp gián tiếp như thu phí phương tiện vào giờ cao điểm, hạn chế xe máy từng khu vực khi giao thông công cộng đáp ứng các điều kiện cụ thể, hạn chế phương tiện giao thông từ các tỉnh thành khác lưu thông vào thành phố theo một số giờ nhất định, theo hướng hoặc theo lộ trình như các thành phố trên thế giới đã triển khai.

- Tập trung nguồn lực từ ngân sách để đầu tư đổi mới đoàn phương tiện phù hợp với đặc tính đô thị và thân thiện môi trường, cụ thể xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư phương tiện xe giai đoạn 2018-2020 đồng bộ với kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng trạm nạp khí nén thiên nhiên CNG. Mở rộng mạng lưới tuyến xe buýt

kết nối đến các khu đô thị mới, khu công nghiệp, đầu mối giao thông, các đô thị vệ tinh; tổ chức các tuyến buýt kết nối với cảng hàng không Tân Sơn Nhất đến các tỉnh lân cận; rà soát, điều chỉnh, bổ sung lộ trình các tuyến xe buýt trong phạm vi ảnh hưởng của tuyến đường sắt đô thị số 1 và tuyến xe buýt nhanh BRT số 1; triển khai các tuyến buýt có trợ giá đưa rước học sinh trên địa bàn các quận huyện và tổ chức mở rộng phương án vận chuyển học sinh, sinh viên tại các trường bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và dành quỹ đất hợp lý cho phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; cải tạo và xây mới trạm dừng, nhà chờ xe buýt, đảm bảo bố trí trạm dừng, nhà chờ thuận lợi cho hành khách dễ dàng tiếp cận và chuyển tuyến; phát triển các bến bãi trung chuyển xe buýt gần các giao cắt giữa đường trục chính với tuyến Vành đai 2 nhằm hạn chế phương tiện giao thông vào thành phố; hình thành các điểm giữ xe mô tô và xe gắn máy 2-3 bánh cho hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

- Hiện đại hóa công tác quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng trên địa bàn thành phố, cụ thể nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư hệ thống trang thiết bị giám sát điều hành (camera, hệ thống truyền dẫn, cơ sở dữ liệu...), lắp đặt trang thiết bị hiện đại tại các điểm dừng, nhà chờ, điểm đầu cuối, điểm trung chuyển, triển khai ứng dụng vé thông minh (smart card) trong hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trước năm 2020.

3.5.8. Đẩy mạnh công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đặc biệt là đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ (xử phạt qua hình ảnh, qua thiết bị giám sát hành trình...) trong công tác kiểm tra xử phạt các vi phạm về trật tự an toàn giao thông kể từ đầu năm 2019. Xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, không để tái diễn tình trạng “tái chiếm”; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong công tác quản lý lòng đường, vỉa hè.

III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Tổng nguồn lực tập trung thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2018 – 2020 là **96.159 tỷ đồng**. Trong đó:

1. Kinh phí thực hiện các dự án theo Phụ lục 1: 84.645 tỷ đồng:

- 82 dự án từ nguồn vốn ngân sách thành phố: 33.800 tỷ đồng.
- 02 dự án từ nguồn vốn ODA: 24.845 tỷ đồng.
- 03 dự án từ nguồn vốn Trung ương: 17.737 tỷ đồng.
- 10 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP): 8.263 tỷ đồng.

2. Kinh phí đầu tư đoàn phương tiện phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng đến năm 2020: 11.514 tỷ đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở - ngành, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị, gắn với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm

2016 - 2020 để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình này. Triển khai thực hiện theo phân công tại Phụ lục 2 và Quyết định số 6204, đồng thời chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành; tổ chức tổng kết, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch này cho Ban Điều hành Chương trình.

2. Thành lập Ban Điều hành tổ chức thực hiện chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018 - 2020 do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực Đô thị làm Trưởng Ban; mời 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy tham gia lãnh đạo. Sở Giao thông vận tải là cơ quan thường trực, có nhiệm vụ chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ 06 tháng một lần tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các sở - ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyên



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CẤP BÁCH THỰC HIỆN HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
TỔNG CỘNG (A+B+C)					265,507	84,645			
O THÔNG ĐƯỜNG BỘ (68 dự án)					166,626	70,909			
I. Đường vành đai (05 dự án)					67,598	23,941			
1	1.1. Đường nối từ cầu Phú Hữu đến nút giao Bình Thái (Xa lộ Hà Nội)	Quận 9	Dài 3,82km, rộng 67m.	Chưa xác định	2,434	488	PPP	2017 - 2020	Đã phê duyệt đề xuất dự án, đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi
	1.2. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Đường nối từ cầu Phú Hữu đến nút giao Bình Thái (Xa lộ Hà Nội)	Quận 9		Ban BTGPMB Quận 9	4,116	4,116	NSTP	2017 - 2020	
2	2.1. Đường nối Bình Thái – Phạm Văn Đồng.	Quận 9, Thủ Đức	Dài 2km, rộng 67m	Chưa xác định	349	75	PPP	2017 - 2020	Đã phê duyệt đề xuất dự án, đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi
	2.2. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Đường nối Bình Thái – Phạm Văn Đồng.	Quận 9, Thủ Đức		Ban BTGPMB Quận Thủ Đức	1,012	1,012	NSTP		
3	Đoạn tuyến kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1	Quận Thủ Đức	Dài 2,7km, rộng 67m	Liên danh HNS-Văn Phú Invest - Bắc Ái	2,528	2,527	PPP	2016 - 2020	Đã phê duyệt TKBVTC-DT hạng mục cầu. Đối với hạng mục đường, đang thực hiện thẩm định đoạn nút giao đường sắt. Nhà đầu tư đang thực hiện công tác GPMB và lập TKBVTC.
4	4.1. Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Nguyễn Văn Linh	Huyện Bình Chánh, quận Bình Tân, quận 8	Dài 5,3km, lộ giới 60m; Giai đoạn 1 xây dựng 6 làn xe, giải phóng mặt bằng đủ 60m.	Chưa xác định	1,859	373	PPP	2017 - 2020	Đang hoàn chỉnh đề xuất dự án theo góp ý

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
	4.2. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Nguyễn Văn Linh	Huyện Bình Chánh, quận Bình Tân, quận 8		Ban BTGPMB Bình Tân, Quận 8, Bình Chánh	4,200	4,200	NSTP	2017 - 2020	của các Sở ngành
5	5.1, Đường Vành Đai 3	Đông Nai, TPHCM, Bình Dương		Chưa xác định	47,000	7,051	TW	2017 - 2020	Đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Bộ GTVT đang lựa chọn nhà đầu tư
	5.3. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Vành Đai 3	TPHCM		Ban BTGPMB	4,100	4,100	NSTP	2017 - 2020	
II.	Quốc lộ (01 dự án)				300	300			
6	Mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn từ nút giao Tân Kiên đến nút giao Bình Thuận)	Huyện Bình Chánh	Dài 2,5 km; mở rộng lên 35m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	300	300	NSTP	2018 - 2020	Sử dụng vốn ngân sách thành phố để đầu tư trước đoạn từ nút giao Tân Kiên đến nút giao Bình Thuận
III.	Đường cao tốc (01 dự án)				14,900	10,281			
7	Đường cao tốc liên vùng phía Nam (Bến Lức - Nhơn Trạch - Long Thành)	Long An, huyện Nhà Bè, Cần Giờ	Dài 59km, lộ giới 100m (quy mô 10 làn xe; chiều dài trên địa bàn thành phố: 24,77km)	Bộ Giao thông vận tải	14,900	10,281	TW	2016 - 2020	Đường cao tốc Bến Lức Long Thành đang thi công được khoảng 70% tổng khối lượng; GPMB Cơ bản hoàn thành trên địa bàn Nhà Bè, Cần Giờ, Riêng Bình Chánh còn khoảng 40 hộ chưa được GPMB
IV.	Nút giao thông (03 dự án)				3,357	2,159			
8	Xây dựng cầu vượt tại ngã tư Bốn xã	Quận Bình Tân, Tân Phú	Xây dựng cầu vượt trực thông 2 chiều theo hướng đường Thoại Ngọc Hầu – Hương lộ 2. Dài 280m, rộng 9m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	1,399	854	NSTP	2016-2020	Dự án đã được thông qua chủ trương đầu tư công tại Nghị quyết 07/2016. Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư. Dự kiến duyệt năm 2018.

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công - Hoàn thành	Tình hình thực hiện
9	Xây dựng nút giao thông Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Hữu Thọ (Giai đoạn 1)	Quận 7	Xây dựng nút giao 3 tầng, khác mức không hoàn chỉnh gồm hầm, cầu vượt, đảo trung tâm và Xây dựng cầu Rạch Đĩa	IPC	900	900	PPP	2018-2020	Dự án đã được phê duyệt ngày 22/2/2017. Chủ đầu tư đang tổ chức công tác lựa chọn nhà thầu EPC. Dự kiến khởi công năm 2018
10	Nút giao An Phú	Quận 2	Xây dựng hầm chui hướng cao tốc - Mai Chí Thọ Xây dựng cầu vượt hướng cao tốc Lương Định Của	VEC	1,058	405	TW	2019-2020	Bộ GTVT đã thông qua phương án thiết kế. Hiện nay, Ban QLĐT XDCT Giao thông đô thị TP đang chuyển giao hồ sơ cho VEC để triển khai lập DADT giai đoạn 1
V.	Trục giao thông đối ngoại - nội đô (35 dự án)				21,162	15,382			
11	11.1. Nâng cấp, mở rộng đường Tân Kỳ Tân Quý (Cộng Hòa - Lê Trọng Tấn)	Quận Tân Bình	Dài 644,8m, rộng 30m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	109	1	NSTP	2015-2020	Đang thẩm định dự án, dự kiến phê duyệt quý III năm 2018, chờ giải phóng mặt bằng để khởi công.
	11.2. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Nâng cấp, mở rộng đường Tân Kỳ Tân Quý (Cộng Hòa - Lê Trọng Tấn)	Quận Tân Bình	Dài 644,8m, rộng 30m.	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Tân Bình	170	170	NSTP	2015-2019	Sở GTVT đã thông qua ranh GPMB. Hiện tại đang thực hiện công tác GPMB dự án
12	12.1. Nâng cấp, mở rộng đường Trường Chinh (đoạn từ Cộng Hòa đến Âu Cơ)	Quận Tân Bình, Quận Tân Phú	Dài 765m. Rộng 30m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	240	1	NSTP	2016-2020	Đang thẩm định dự án, dự kiến phê duyệt quý III năm 2018, chờ giải phóng mặt bằng để khởi công.
	12.2. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Nâng cấp, mở rộng đường Trường Chinh (đoạn từ Cộng Hòa đến Âu Cơ)	Quận Tân Bình		Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Tân Bình	1,012	1,012	NSTP	2015-2019	Sở GTVT đã thông qua ranh GPMB. Hiện tại đang thực hiện công tác GPMB dự án
	12.3. Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Nâng cấp, mở rộng đường Trường Chinh (đoạn từ Cộng Hòa đến Âu Cơ)	Quận Tân Phú		Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Tân Phú	759	759	NSTP	2015-2019	Sở GTVT đã thông qua ranh GPMB. Hiện tại đang thực hiện công tác GPMB dự án

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
13	Cải tạo đường Cộng Hòa từ hẻm số 2 đường Trần Quốc Hoàn đến đường Thăng Long	Quận Tân Bình	Dài 110m, rộng từ 13,5m - 18,5m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	143	143	NSTP	2016-2020	Đã phê duyệt TKBVTC, đang chờ BTGPMB xong để thi công.
14	Mở rộng đường Hoàng Hoa Thám từ cổng Doanh trại quân đội (giáp sân bay) đến đường Cộng Hòa	Quận Tân Bình	Dài 810m, rộng 22m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	255	255	NSTP	2016-2020	Đã phê duyệt TKBVTC, đang chờ BTGPMB xong để thi công.
15	Xây dựng đường song hành với đường cao tốc Tp. HCM - Long Thành - Dầu Giây (đoạn từ nút An Phú đến đường Đỗ Xuân Hợp), bên phải tuyến	Quận 2	Dài 3,95km, rộng từ 14,0m đến 20,0m	Công ty TNHH Nam Rạch Chiếc	869	819	PPP	2016 - 2020	Đã khởi công một số gói thầu. Hiện nay, Chủ đầu tư đang tiếp tục thi công và lập TKBVTC-DT các hạng mục còn lại
16	16.1. Mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp	Quận 9	L=1.830m; B=30m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	360	124	NSTP	2016-2019	Đã trình phê duyệt TKBVTC, dự kiến khởi công tháng 7/2018
	16.2 Dự án giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp	Quận 9		Ban BTGPMB Quận 9	1,130	1,130	NSTP	2016-2019	Đang lập dự án bồi thường GPMB
17	Mở rộng đường Đồng Văn Cống	Quận 2	Dài 2800m, rộng 21m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	45	45	NSTP	2018-2020	Đã được phê duyệt ĐTM, đang hoàn thiện Dự án đầu tư
18	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Duy Trinh (đoạn từ Vành đai 2 đến đường vào Khu công nghiệp Phú Hữu)	Quận 9	Dài 1,6km, rộng 30m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	923	923	NSTP	2016-2020	Chuyển nguồn vốn từ PPP sang NSTP
19	19.1. Sửa chữa và nâng cấp đường Tỉnh lộ 9 (Đặng Thúc Vịnh).	Huyện Củ Chi	Dài 5,2km, rộng 30m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	698	360	NSTP	2016-2019	Đã phê duyệt TKBVTC-DT. Đang thực hiện công tác GPMB.
	19.2. Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để nâng cấp sửa chữa đường Tỉnh lộ 9 (Đặng Thúc Vịnh)	Huyện Hóc Môn	Dài 5,2km, rộng 30m	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Hóc Môn	1,421	1,371	NSTP	2016-2018	Đang bồi thường GPMB
20	Xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái	Quận 1, Quận 4, Quận 7	Dài 2km, rộng trung bình 30m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 04	1,250	426	NSTP	2016-2020	Dự án đã được phê duyệt năm 2017. Chủ đầu tư đang triển khai các bước tiếp theo

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
21	Nâng cấp đường Huỳnh Tấn Phát (đoạn từ Trần Xuân Soạn đến cầu Phú Xuân)	Quận 7	Dài 6,5km, rộng 14m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 04	473	295	NSTP	2018-2019	Đã khởi công xây dựng, dự kiến hoàn thành trong năm 2019
22	Xây dựng hệ thống thoát nước và cải tạo mặt đường Huỳnh Tấn Phát (đoạn từ cầu Phú Xuân đến phà Bình Khánh)	Huyện Nhà Bè	Xây dựng HTTN + cải tạo mặt đường dài 5.000m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 04	458	220	NSTP	2019-2020	Dự án đã được thông qua chủ trương đầu tư công tại Nghị quyết 07/2016. Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
23	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn từ cầu Kênh Tè đến đường Nguyễn Văn Linh)	Quận 7	Dài 2.100 m x 40m	IPC	595	160	PPP	2016-2019	Dự án đã được thông qua chủ trương đầu tư công tại Nghị quyết 07/2016. Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
24	Xây dựng đường nối từ Đại lộ Võ Văn Kiệt đến đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	Huyện Bình Chánh	Dài 2,7km, gồm xây dựng 02 đường khu vực (rộng từ 11m÷14,5m); Xây dựng 02 nút giao khác mức hai đầu tuyến và 02 cầu đường bộ trên tuyến	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Yên Khánh	1,763	1,460	PPP	2015-2019	Dự án đã được phê duyệt. Đang thực hiện công tác GPMB dự án. Chủ đầu tư đang lập TKBVTC. Dự kiến khởi công năm 2018
25	Nâng cấp đường Tinh lộ 10 (đoạn từ đường số 3 đến Mã Lò)	Quận Bình Tân	Dài 2,85km, rộng 7m-8m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	54	54	NSTP	2016-2018	Dự án đã được phê năm 2017. Dự kiến khởi công năm 2018
26	Sửa chữa đường Nguyễn Hữu Cảnh	Quận Bình Thạnh	Nâng cấp mặt đường, thoát nước toàn tuyến dài 3,2km	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	473	473	NSTP	2016-2020	Dự án đã được phê duyệt. Chủ đầu tư đang lập TKBVTC-DT
27	Nâng cấp, mở rộng đường Phạm Văn Bạch	Quận Tân Bình, Gò Vấp	Dài 5,8km, bao gồm 5 nhánh, rộng 8-13,5m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	680	340	NSTP	2008-2019	Công trình đang thi công. Khối lượng đạt khoảng 70%. Dự kiến hoàn thành năm 2019
28	Xây dựng tuyến đường gom thuộc đường dẫn cao tốc TP.HCM – Trung Lương	Quận Bình Tân	Dài 4,39km; Rộng 6m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	235	185	NSTP	2016-2018	Công trình đang thi công, đạt 60% khối lượng
	Nâng cấp đường Lương Định Của (đoạn từ Trần Nãi đến Nguyễn Thị Định)	Quận 2	Dài 2,3km, rộng 30m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	827	315	NSTP	2015-2018	Công trình khởi công 2015. Khối lượng đạt khoảng 50%. Dự kiến hoàn thành năm 2018

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
29	Bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng đường Lương Định Của và nút giao thông Trần Nãi - Lương Định Của	Quận 2	Bồi thường mở rộng đoạn từ cầu Giồng nút giao thông Trần Nãi Đến Nút giao An Phú với tổng diện tích thu hồi 126.137 m2	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 2	952	942	NSTP	2016-2018	Đã duyệt phương án bồi thường, đang tiến hành chi trả tiền tiền cho các hộ dân
30	Cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện mặt đường tuyến vành đai phía Đông (từ nút giao thông Mỹ Thủy đến cầu Rạch Chiếc)	Quận 2, Quận 9	Dài 5,4km, mở rộng mặt đường quy mô 02 làn xe ô tô và 01 làn xe 02 bánh	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	250	70	NSTP	2016-2018	Công trình đang thi công. Khối lượng đạt khoảng 35%. Dự kiến hoàn thành năm 2018
31	Nâng cấp, mở rộng đường Tô Ký (đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến ngã ba Bầu).	Huyện Hóc Môn	Dài 2,4km, rộng 20m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	217	175	NSTP	2016-2019	Công trình đã khởi công quý IV/2017. Dự kiến hoàn thành 2019
	Bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư phục vụ Sửa chữa, nâng cấp mở rộng đường Tô Ký (đoạn từ Đặng Thúc Vịnh đến ngã ba Bầu)	Huyện Hóc Môn	Dài 2,4km, rộng 25m	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Hóc Môn	267	217	NSTP	2015-2018	Đang bồi thường GPMB
32	Sửa chữa đường Lê Đức Thọ (đoạn từ cầu Trường Đại đến cầu Cụt)	Quận 12, Quận Gò Vấp	Nâng cấp mở rộng mặt đường rộng 20m, dài 590 m, lắp đặt hệ thống thoát nước	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	155	35	NSTP	2016-2018	Công trình đã khởi công quý III/2017. Dự kiến hoàn thành 2018
33	Nâng cấp mặt đường, xây dựng vỉa hè và hệ thống thoát nước tuyến đường nối từ nút giao thông cầu Bà Chiêm đến Khu công nghiệp Hiệp Phước, giai đoạn 1	Huyện Nhà Bè	- Dài 2,2 km. - Rộng: 25,5m - Cầu trên tuyến: cầu Sa Sạp dài 60m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	195	155	NSTP	2016-2018	Khởi công: 29/12/2017; Khối lượng: 20%
34	Xây dựng đường D1 (kết nối đại học Sài Gòn với đường Nguyễn Văn Linh và khu dân cư Him Lam)	Quận 7	Dài 1,6km, rộng 20m;	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	290	172	NSTP	2016-2020	Công trình khởi công 2016. Khối lượng đạt khoảng 70%. Dự kiến hoàn thành cuối năm 2018
35	Xây dựng tuyến đường gom thuộc tuyến đường dẫn cao tốc tp.HCM - Trung Lương (từ nút giao thông Bình Thuận đến đường Trần Đại Nghĩa)	Huyện Bình Chánh	Dài 6,8km, rộng 5,5m (2 bên song hành đường gom)	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	119	84	NSTP	2016-2018	Chủ đầu tư đang tổ chức thi công công trình
36	Sửa chữa, nâng cao độ mặt đường - đường Võ Văn Kiệt (từ cầu Lò Gốm đến giao lộ Ký Con)	Quận 1, Quận 5, Quận 6	Nâng cao độ mặt đường. Cải tạo mương thoát nước. Nâng cao độ bó vỉa, vỉa hè. Dài 6,25km, rộng 31m	Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn	56	56	NSTP	2018-2019	Dự kiến khởi công năm 2018

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
37	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Bình, giai đoạn 2 (đoạn từ Nguyễn Văn Tạo đến Lê Văn Lương)	Huyện Nhà Bè	Dài 2,7km, rộng 15m	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	208	140	NSTP	2016-2018	Đã khởi công tháng 12/2016. Khối lượng đạt 30%. Dự kiến hoàn thành năm 2018
38	Nâng cấp, mở rộng đường Đoàn Nguyễn Tuấn	Huyện Bình Chánh	Dài 2,8km, rộng 10,5m	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Bình Chánh	163	49	NSTP	2014-2018	Công trình khởi công 2015. Hiện đang thi công đạt khoảng 85%. Dự kiến hoàn thành năm 2018
39	Nâng cấp đường Nguyễn Cửu Phú (Hương lộ 4).	Quận Bình Tân	Dài 2,6km, rộng từ 23m đến 30m	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận Bình Tân	319	269	NSTP	2015-2019	Công trình đã khởi công 2017 (gói thầu số 2). Dự kiến hoàn thành năm 2019
40	Đường Bình Đăng (đoạn từ hẻm 189 đường Bùi Minh Trực đến Ủy ban nhân dân Phường 6)	Quận 8	Dài 1,6km, rộng 32m.	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8	264	154	NSTP	2015-2018	Công trình khởi công tháng 4/2016. Khối lượng đạt khoảng 45%
41	Nâng cấp, mở rộng đường Bến Ba Đình	Quận 8	Dài 1,7km, rộng 9-12,5 mét.	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8	353	298	NSTP	2016-2018	Công trình khởi công tháng 12/2016. Khối lượng đạt khoảng 50%
42	Nâng cấp đường Cao Lỗ	Quận 8	Dài 1,1km, rộng 24m	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8	298	293	NSTP	2016-2018	Công trình khởi công tháng 12/2017. Khối lượng đạt khoảng 10%
43	Nâng cấp, mở rộng đường Bình Đông	Quận 8	Dài 3,2km, rộng 15,5m,	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8	499	399	NSTP	2016-2018	Công trình khởi công tháng 10/2015. Khối lượng đạt khoảng 20%
44	Nâng cấp đường Tăng Nhơn Phú	Quận 9	Dài 1,9km, rộng 15m	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 9	214	163	NSTP	2016-2018	Công trình đang thi công
45	Xây dựng đường nối Trần Quốc Hoàn - Cộng Hòa	Quận Tân Bình	Dài 4,3km, rộng: 15,5-20m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	1,402	671	NSTP	2017-2020	Đang tạm ngưng chờ quy hoạch điều chỉnh cảng hàng không TSN được Chính phủ phê duyệt
VI.	Công trình cầu đường bộ (23 dự án)				7,239	4,725			



Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
46	Xây dựng công trình cầu rạch Lãng trên đường Phan Chu Trinh hiện hữu, kể cả phần đường dẫn hai bên để kết nối đến đường Nor Trang Long.	Quận Bình Thạnh	Dài 24,50m, quy mô 04 làn xe. Xây dựng nút giao đường Chu Văn An - Phan Chu Trinh.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	120	67	NSTP	2015-2018	Dự án khởi công 2015. Đang thi công đạt khoảng 40% khối lượng. Hiện đang tạm dừng do vướng GPMB. Dự kiến hoàn thành 2018
47	Xây dựng cầu Nam Lý (thay thế đập Rạch Chiềc)	Quận 9	Cầu BTCT dài 450,2m, rộng 20m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	857	460	NSTP	2008-2018	Dự án khởi công 2016. Đang thi công đạt khoảng 35% khối lượng.
48	Xây dựng cầu Bà Cua – Nhánh phải trên đường Vành đai phía Đông	Quận 2	Dài 326,82m, rộng 19,25m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	274	57	NSTP	2016-2018	Đã khởi công năm 2017. Dự kiến hoàn thành năm 2018
49	Xây dựng mới cầu Tăng Long	Quận 9	Dài 680m, rộng 23m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	451	340	NSTP	2017-2019	Công trình đã khởi công năm 2017
50	Xây dựng cầu Phước Lộc	Huyện Nhà Bè	Dài 350,82m, rộng 10.5m; đường vào cầu dài 454,93m;	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	405	121	NSTP	2008-2018	Công trình đạt 50% khối lượng, đang tạm dừng thi công do vướng GPMB. Đang trình UBNDTP chủ trương điều chỉnh dự án
51	Xây dựng cầu kết nối giữa cầu Nguyễn Tri Phương với đường Võ Văn Kiệt	Quận 5	Xây dựng 02 nhánh cầu kết nối với đường Võ Văn Kiệt.	Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn	260	86	NSTP	2016-2019	Công trình khởi công năm 2017. Công trình cơ bản hoàn thành. Đang thi công xây dựng nhánh N4, dự kiến hoàn thành đầu năm 2019
52	Mở rộng mặt cầu Kênh Tè	Quận 4, Quận 7	Mở rộng mặt cầu mỗi bên 1,5m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	90	85	NSTP	2016-2018	Dự án và KHĐT đã được phê duyệt. Dự kiến khởi công và hoàn thành 2018

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
53	Nâng cấp, mở rộng cầu chữ Y	Quận 5, Quận 8	Nâng cấp, mở rộng cầu và đường vào cầu. Dài 780m (cầu 494m; đường 303m). Mở rộng phần mặt đường xe chạy từ 9m thành 12m.	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	186	147	NSTP	2016-2018	Dự án và KHĐT đã được phê duyệt. Dự kiến khởi công và hoàn thành 2018
54	Xây dựng cầu Rạch Dơi	Huyện Nhà Bè	Dài 411m, rộng 10,5m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	672	220	NSTP	2016-2020	Dự án đã được thông qua chủ trương đầu tư công tại Nghị quyết 08/2015. Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
55	Xây dựng cầu Rạch Tôm	Huyện Nhà Bè	Dài 148m, rộng 10,5m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 04	498	120	NSTP	2016-2020	Dự án đã được thông qua chủ trương đầu tư công tại Nghị quyết 08/2015. Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
56	Xây dựng cầu Phước Long	Quận 7, Huyện Nhà Bè	Dài 380m, rộng 10,5m; đường vào cầu 2 bên dài 120m, rộng 30m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 04	398	303	NSTP	2016-2019	Dự án đã được phê duyệt. Chủ đầu tư đang triển khai các bước tiếp theo.
57	Mở rộng cầu Văn Thánh	Quận Bình Thạnh	Dài 12,5m, rộng 48,0m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	57	51	NSTP	2018-2019	Dự án đã được bố trí vốn CBĐT. Chủ đầu tư đang lập dự án và nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch khu vực.
58	Xây dựng mới cầu Chùm Chụp	Quận 9	Dài 83m, rộng 19m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	68	68	NSTP	2018-2019	Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
59	Xây dựng mới cầu Lấp	Quận 9	Dài 83m, rộng 19m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	56	56	NSTP	2018-2019	Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
60	Xây dựng mới cầu Làng	Quận 9	Dài 83m, rộng 19m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	91	75	NSTP	2018-2019	Đang trình TKBVTC-DT. Dự kiến KC cuối tháng 7/2018
61	Xây dựng mới cầu Ông Bồn	Quận 9	Dài 25m, rộng 19m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	68	65	NSTP	2018-2019	Đang trình TKBVTC-DT. Dự kiến KC cuối tháng 7/2018

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
62	Xây dựng mới cầu Vàm Xuồng	Quận 9	Dài 83m, rộng 19m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	91	89	NSTP	2018-2019	Chủ đầu tư đang lập dự án đầu tư.
63	Xây dựng cầu vượt trước bến xe miền đông mới trên xa lộ Hà Nội	Quận 9 và TX Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Cầu vượt 8 làn xe trên XLHN; XD 2 hầm chui	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	600	500	NSTP	2019-2020	Đã trình thẩm định DAĐT
64	Xây dựng tuyến đường kết nối từ cảng Cát Lái đến đường Vành đai 2.	Quận 2	Tuyến dài: 1,552m, rộng: 40-48m Cầu qua rạch Nghi: dài 123,5m, rộng: 35m, Cầu qua rạch Ông Keo: dài 123,5m, rộng: 35m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	432	429	NSTP	2018-2020	Dự án đã được phê duyệt. Chủ đầu tư đang trình duyệt TKBVTC-DT gói thầu cầu rạch Nghi. Dự kiến phê duyệt trong tháng 6/2018
65	Xây dựng mới cầu Bung	Quận Bình Tân	Tổng chiều dài 560m. Chiều dài phần cầu 212m Đường vào cầu dài 350m Đường dân sinh hai bên cầu dài tổng cộng 630m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	509	350	NSTP	2016-2020	Đang thi công
66	Xây dựng mới cầu Bà Hom	Quận Bình Tân	Dài 85m, đường vào cầu dài 300m; rộng 25m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	374	360	NSTP	2016-2020	Dự án đã được duyệt. Đang thẩm định TKBVTC-DT
67	Xây dựng cầu Tân Kỳ - Tân Quý	Quận Bình Tân	Dài 400m, rộng 22m	IDICO-IDI	261	261	PPP	2019-2020	Khởi công quý I/2018 và hoàn thành năm 2020
68	Xây dựng mới cầu Hang Ngoài	Quận Gò Vấp	- Xây dựng mới cầu Hang Ngoài: dài 25m. - Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Văn Nghi, Lê Quang Định: dài 625m, rộng 25m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	405	400	NSTP	2016-2019	Dự án đã được phê duyệt. Đang lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
69	Tháo dỡ cầu Phú Long cũ, Quận 12 TPHCM và thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Quận 12, Tỉnh Bình Dương	- Xây dựng mới cầu Hang Ngoài: dài 25m. - Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Văn Nghi, Lê Quang Định: dài 625m, rộng 25m	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	15	15	NSTP	2018-2019	Dự án đã được phê duyệt báo cáo KT-KT
VII.	Công trình khác (02 dự án)				460	385			
70	Nâng cấp hệ thống điều khiển giao thông hiện hữu phục vụ công tác điều hành giao thông đô thị	Thành phố Hồ Chí Minh	Kết nối hệ thống tín hiệu giao thông và lắp đặt camera và 100 nút giao	Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn	250	175	NSTP	2017-2019	Đã phê duyệt thiết kế BVTC-DT, đang triển khai thi công
71	Nạo vét khai thông tuyến rạch Ông Nhiều	Quận 9	Nạo vét L=8,65 km	Khu quản lý đường thủy nội địa	210	210	NSTP	2017-2019	Đang lập dự án
B	CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH (12 dự án)				2,235	1,313			
72	Bến xe miền Đông mới (Giai đoạn 1)	Quận 9, tỉnh Bình Dương	Diện tích 16ha	SAMCO	1,200	600	Vốn doanh nghiệp	2018 - 2020	Đang thi công
73	Xây dựng bến xe Buýt Củ Chi	Huyện Củ Chi	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 1 ha	Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	65	64	NSTP	2019	Đang triển khai công tác trình phê duyệt giá T1 đất ở (đã phê duyệt giá T1 đất nông nghiệp)
74	Xây dựng bến xe Buýt Nhà Bè (điểm trung chuyển hành khách xe buýt tại xã Phú Xuân)	Huyện Nhà Bè	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 1,6 ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	28	28	NSTP	2017 - 2018	Chủ đầu tư đang thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
75	Bến xe Quận 8	Quận 8	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 1,6 ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	64	65	NSTP	2018-2020	
76	Bến xe buýt Hóc Môn	Huyện Hóc Môn	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 4h	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	70	70	NSTP	2018-2020	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công-Hoàn thành	Tình hình thực hiện
77	Bến xe buýt Khu CN Lê Minh Xuân mở rộng (tiếp giáp đường Võ Hữu Lợi)	Huyện Bình Chánh	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 1h	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	70	70	NSTP	2018-2020	
78	Bến xe buýt xã Phú Xuân	Huyện Nhà Bè	Xây dựng bến xe buýt trên diện tích 1,6h	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	27	27	NSTP	2018-2020	
79	45.1. Xây dựng bãi trung chuyển xe buýt tại Khu B, số 152 Điện Biên Phủ.	Quận Bình Thạnh	Diện tích 1,9ha, hệ thống đường dẫn, thoát nước, chiếu sáng cầu vượt đường ống cấp nước D2000	Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	250	72	NSTP	2018-2020	Đã K/C cuối tháng 8/2018
	45.2. Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Bãi trung chuyển xe buýt tại khu B số 152 Điện Biên Phủ	Quận Bình Thạnh	- 45 hộ và 01 tổ chức bị ảnh hưởng - Diện tích thu hồi: 18 ha	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Thạnh	198	198	NSTP	2015-2019	
80	Bãi kỹ thuật xe buýt rạch Vĩnh Bình	Quận Thủ Đức	2ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	49	21	NSTP	2018 - 2020	
81	Bãi kỹ thuật xe buýt khu vực lân cận 03 xã Vĩnh Lộc A, Vĩnh Lộc B, Phạm Văn Hai	Huyện Bình Chánh	4ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	76	31	NSTP	2018 - 2020	
82	Bãi kỹ thuật xe buýt gần Bến xe Đa Phước (Quốc lộ 50)	Huyện Bình Chánh	3ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	62	31	NSTP	2018 - 2020	
83	Bãi kỹ thuật xe buýt gần Tỉnh lộ 10 trong KDC Bình Lợi (đường Trần Văn Giàu)	Huyện Bình Chánh	4ha	Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP	76	36	NSTP	2018 - 2020	
C	CÔNG TRÌNH VẬN TẢI SỨC CHỜ LỚN (02 dự án)				49,375	12,423			

Số TT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Chủ đầu tư	Tổng mức (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn (2018 - 2020) (tỷ đồng)	Nguồn vốn	Khởi công- Hoàn thành	Tình hình thực hiện
84	Tuyến BRT số 1 dọc trục Đông Tây	Quận 1, Quận 2, Quận 4, Quận 5, Quận 6, Quận 8, Bình Tân	Dài 23km (từ Vòng xoay An Lạc qua trục Võ Văn Kiệt - Mai Chí Thọ đến ga Rạch Chiếc)	UCCI	2,050	2,050	ODA	2017-2020	Đang hoàn chỉnh dự án
85	Tuyến đường sắt đô thị số 1	Quận 1, Bình Thạnh, Quận 2, Thủ Đức, Quận 9	Dài 19,7 km, gồm 2,6 km đi ngầm và 17,1 km đi trên cao; với 14 ga gồm: 03 ga ngầm (Bến Thành; Nhà hát TP, Ba Son), còn lại 11 ga trên cao, xây dựng deopt Long Bình tại Quận 9	Ban Quản lý đường sắt đô thị	47,325	10,373	ODA	2007 - 2020	Đang thi công. Khối lượng khoảng 52% khối lượng tổng thể. Dự kiến vận hành khai thác 2020

D BỔ SUNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH (08 CHƯƠNG TRÌNH) VÀO DANH MỤC GIẢM ÛN TẮC GIAO THÔNG, GIẢM TAI NẠN GIAO THÔNG

86	Sửa chữa lớn hệ thống công trình giao thông trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
87	Sửa chữa vừa hệ thống công trình giao thông trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
88	Thực hiện đảm bảo giao thông các công trình giao thông trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
89	Thực hiện cấp bách các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
90	Cải tạo, nâng cấp, lắp đặt mới hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
91	Ngầm hóa hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
92	Phòng chống sạt lở bờ sông, kênh rạch trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
93	Chương trình Phát triển mảng xanh trên địa bàn thành phố							Phân khai danh mục hàng năm
94	Quỹ bảo trì đường bộ Thành phố							Phân khai danh mục hàng năm

STT	Nguồn vốn	Số lượng	Thành tiền
1	Nguồn vốn ngân sách	82	33,800
2	Nguồn vốn ODA	2	24,845
3	Nguồn vốn Trung ương	3	17,737
4	Nguồn vốn PPP	10	8,263
	TỔNG CỘNG	97	84,645

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



PHỤ LỤC 2

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 434A/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
A	Hoàn thiện quy hoạch, cơ chế chính sách và bộ máy quản lý nhà nước về giao thông đô thị				
I	Hoàn thiện hệ thống quy hoạch				
1	Rà soát, điều chỉnh, hợp nhất các quy hoạch trên địa bàn thành phố phù hợp với nội dung quy hoạch giao thông vận tải đã được phê duyệt tại Quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Quy hoạch – kiến trúc	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định và các đồ án quy hoạch	Năm 2016-2020
2	Tổ chức lập và thực hiện quy hoạch chi tiết các tuyến trục chính đô thị, nút giao thông trọng điểm, đường Vành đai, đường trên cao, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh, mạng lưới vận tải hành khách công cộng đa phương thức, liên thông trong nội đô và kết nối với các đô thị vệ tinh, các công trình đầu mối vận tải (bến cảng, nhà ga, sân bay, bến xe ô tô liên tỉnh, cảng ICD), rà soát quy hoạch mạng lưới đường thủy và cảng, bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh... và xây dựng lộ trình triển khai thực hiện sau khi các quy hoạch được phê duyệt	Sở Giao thông vận tải	Sở Quy hoạch – kiến trúc, Ủy ban nhân dân các quận huyện	Quy hoạch chi tiết và kế hoạch thực hiện	Năm 2016-2020
3	Xem xét điều chỉnh quy hoạch lộ giới các tuyến đường giao thông trong nội thành cho phù hợp với tình hình thực tiễn và công bố rộng rãi cho người dân biết	Sở Quy hoạch – kiến trúc	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định điều chỉnh và công bố quy hoạch	Năm 2019
II	Hoàn thiện các cơ chế chính sách				
4	Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố hàng năm	Ban An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Tháng 1 hàng năm

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
5	Xây dựng các tiêu chí theo dõi, thống kê về trật tự an toàn giao thông, các tiêu chí thi đua làm cơ sở đánh giá các đơn vị hàng năm.	Ban An toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố	Bộ tiêu chí cụ thể	Năm 2018 – 2020
6	Sửa đổi, bổ sung Quyết định 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Sở Giao thông vận tải	Ban An toàn giao thông và Ủy ban nhân dân các quận huyện.	Quyết định	Năm 2018
7	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về Quy định quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Giao thông vận tải	Ban An toàn giao thông, Công an thành phố và Ủy ban nhân dân các quận huyện.	Quyết định	Năm 2018
8	Nghiên cứu đề xuất các hình thức xử phạt khác để phù hợp với đặc thù đô thị và tăng tính răn đe	Công an thành phố	Ban An toàn giao thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp	Đề xuất các hình thức xử phạt cụ thể, trong đó đẩy mạnh triển khai xử phạt qua hình ảnh.	Năm 2018
9	Ban hành quy định quản lý, khai thác hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở TTTT	Quyết định	Năm 2019
10	Huy động vốn từ nhiều nguồn lực khác nhau nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016 - 2020	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố	Sở Kế hoạch và đầu tư, các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Phương án cụ thể	Quý IV năm 2018
11	Rà soát, thường xuyên công bố Danh mục Dự án gọi vốn đầu tư theo hình thức PPP và đẩy mạnh chương trình kêu gọi đầu tư hạ tầng giao thông vận tải.	Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Giao thông vận tải	Danh mục các dự án và các chương trình kêu gọi đầu tư	Công việc thường xuyên hàng năm
12	Ban hành quy trình thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức PPP trên địa bàn thành phố, phù hợp quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, nhằm rút ngắn thời gian lựa chọn nhà đầu tư các dự án PPP (bao gồm cả việc tiếp tục xem xét,	Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Giao thông vận tải, các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Quy trình cụ thể	Quý IV năm 2018

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	phê duyệt đề xuất cũng như nghiên cứu khả thi các dự án PPP)				
13	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng quỹ đất, quỹ nhà tái định cư để phục vụ các công trình giao thông trọng điểm	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các quận-huyện	Phải có sẵn Quỹ đất, quỹ nhà trước khi triển khai giải phóng mặt bằng	Thực hiện thường xuyên và gắn với Chương trình Chính trang và phát triển đô thị
14	Xây dựng cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian các khâu trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư	Sở Tài nguyên và môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tư Pháp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Ủy ban nhân dân quận – huyện, Sở Giao thông vận tải	Cơ chế cụ thể	Quý III năm 2018
15	Nghiên cứu giao cho một đơn vị thực hiện (tổng thầu) công tác di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xây dựng quản lý hệ thống các hào kỹ thuật	Sở Công thương	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và truyền thông, UBND các quận – huyện	Đề án cụ thể	Quý II năm 2019
16	Đơn giản tối đa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian ra các quyết định cần thiết có liên quan đến việc đẩy nhanh tiến độ các công trình giao thông	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận – huyện có liên quan	Cơ chế, chính sách cụ thể và trình tự thủ tục	Thực hiện thường xuyên
III	Hoàn thiện cơ chế, chính sách và bộ máy quản lý nhà nước về giao thông đô thị				
17	Nghiên cứu, đánh giá và hoàn thiện chức năng một số cơ quan quản lý trong lĩnh vực giao thông đô thị (Ban An toàn giao thông TP, các đơn vị trực thuộc Sở GTVT, Trung tâm ĐHCT chống ngập nước TP) để đề xuất mô hình quản lý về giao thông đô thị phù hợp với đặc thù thành phố.	Sở Nội vụ	Ban An toàn giao thông TP, Sở Giao thông vận tải, Trung tâm Điều hành Chương trình chống ngập nước Thành phố	Mô hình quản lý cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện.	Quý III năm 2018
18	Hoàn thiện Đề án sắp xếp lại các Ban Quản lý dự án của thành phố, quận huyện, Ban Quản lý đầu tư các khu đô thị, Ban Quản lý đầu tư các dự án ODA	Sở Nội vụ	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân quận huyện.	Mô hình quản lý cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện.	Tháng 9 năm 2018
19	Xây dựng Đề án huy động tổng thể các nguồn lực để phục vụ cho đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018 – 2022	Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân quận huyện và các đơn vị liên quan	Đề án cụ thể gắn với các chương trình hành động của Khối đô thị	Tháng 9 năm 2018

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
20	Chủ trương đầu tư một số dự án nhóm A sử dụng ngân sách của thành phố	Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân quận huyện và các đơn vị liên quan	Tờ trình cụ thể cho từng dự án	Thực hiện thường xuyên
21	Xây dựng phương án ứng vốn ngân sách thành phố cho Trung ương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 trên địa bàn Thành phố	Sở Giao thông vận tải	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân quận huyện liên quan	Tờ trình cụ thể để trình Hội đồng nhân dân TP	Tháng 9 năm 2018
22	Thành lập Hội đồng tư vấn về giao thông đô thị Thành phố: cơ chế, chính sách và quản lý về giao thông đô thị; các giải pháp giao thông vận tải; công nghệ thông tin; xã hội học, đô thị học)	Sở Giao thông vận tải	Sở Nội vụ, Ban An toàn giao thông TP, Sở Tài chính	Hội đồng tư vấn về giao thông đô thị TP	Quý III năm 2018
23	Tham mưu thành lập Ban Điều hành tổ chức thực hiện chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X về chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2018 – 2020	Sở Giao thông vận tải	Sở Nội vụ	Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố	Quý III năm 2018
24	Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho các sở ngành, quận huyện và gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai Chương trình.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Các nội dung công việc cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện	Quý III năm 2018
25	Trên cơ sở Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về cơ chế cải cách tiền lương trên địa bàn Thành phố, xây dựng tiêu chí cụ thể để phát huy năng lực làm việc chủ động, sáng tạo của cán bộ công chức của Thành phố, góp phần hoàn thành mục tiêu đề ra đầu nhiệm kỳ	Sở Nội vụ	Các sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Các nội dung công việc cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện, gắn với các chương trình đột phá khác của Khối đô thị	Quý III năm 2018
B	Khai thác hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông hiện hữu				
I	Nâng cao năng lực quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu				
1	Nghiên cứu và điều chỉnh phân luồng giao thông hợp lý trên các tuyến đường (tổ chức lưu thông một chiều các cặp đường song song; cấm rẽ, cấm	Sở Giao thông vận tải	Công an thành phố, UBND các quận-huyện	Danh mục cụ thể và kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm và đột xuất	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	dùng đậu theo giờ; tổ chức thực hiện hình thức thay đổi số lượng các làn xe trên tuyến theo các thời điểm khác nhau).				
2	Rà soát và tiến hành cải tạo các đường hẻm nối thông giữa các đường trục, các nút giao	Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Giao thông vận tải, các sở ngành liên quan	Kế hoạch hàng năm và kết hợp với Chương trình chính trang phát triển đô thị	Tháng 1 hàng năm
3	Cải tạo kích thước hình học, mở rộng tầm nhìn đảm bảo an toàn giao thông tại các giao lộ, các đoạn cong nguy hiểm; di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật trên các tiểu đảo ở các giao lộ để giải tỏa tiểu đảo, tạo sự thông thoáng, giao thông thuận lợi	Sở Giao thông vận tải	Ủy ban nhân dân các quận – huyện, các đơn vị quản lý hạ tầng kỹ thuật	Kế hoạch cụ thể từng năm để thực hiện	Tháng 1 hàng năm
4	Tổ chức giao thông một số tuyến đường theo phương thức xe lưu thông theo ngày chẵn, ngày lẻ và lấy ý kiến rộng rãi của người dân để tạo sự đồng thuận xã hội cao trước khi thực hiện	Sở Giao thông vận tải	Công an thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Phương án cụ thể trên từng tuyến đường	Tháng 1 hàng năm
5	Xây dựng mô hình dự báo tình hình giao thông đô thị của Thành phố trong đó tính đến mức độ gia tăng phương tiện trong giai đoạn 2018 – 2020 để đề xuất giải pháp giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông.	Sở Giao thông vận tải	Công an thành phố, UBND các quận-huyện	Mô hình cụ thể	Năm 2019
6	Thường xuyên kiểm tra, rà soát điều chỉnh hệ thống biển báo, sơn đường, đèn tín hiệu giao thông đảm bảo rõ ràng, dễ quan sát; tiếp tục rà soát và điều chỉnh tốc độ phương tiện cơ giới đường bộ cho phù hợp quy định và tình hình giao thông thực tế	Sở Giao thông vận tải	Công an thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố, các đơn vị hạ tầng kỹ thuật	Danh mục, vị trí lắp đặt cụ thể và kế hoạch triển khai thực hiện	Thực hiện thường xuyên
7	Nghiên cứu có thể cấm taxi hoạt động tại một số tuyến đường; quy định cụ thể việc đón, trả khách của xe taxi để đảm bảo trật tự an toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải	Công an thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Phương án cụ thể trên từng tuyến đường	Tháng 1 hàng năm
8	Bố trí, sử dụng các nguồn vốn khác nhau để bổ sung các biển báo hướng dẫn giao thông trên các quốc lộ, các tuyến đường chính, đường cửa ngõ ra	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính	Kế hoạch cụ thể từng năm để thực hiện	Tháng 1 hàng năm

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	vào thành phố theo dạng cây vươn, giá long môn, bảng thông tin giao thông điện tử; đồng thời khăn trương rà soát, lắp đặt bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông, biển thông tin giao thông điện tử, hệ thống camera quan sát giao thông đo đếm lưu lượng giao thông tại các khu vực, tuyến đường trọng điểm của thành phố				
9	Đầu tư các tiện ích cho người bộ hành như bổ sung hàng rào ngăn người đi bộ trên tuyến quốc lộ, đường trục chính; các đảo dừng chờ; xây dựng cầu vượt, hầm chui cho người đi bộ.	Sở Giao thông vận tải	Công an TP, Ban An toàn giao thông Thành phố	Danh mục, vị trí lắp đặt cụ thể và kế hoạch triển khai thực hiện	Thực hiện thường xuyên
10	Xóa bỏ các điểm đen tai nạn giao thông, điểm ùn tắc giao thông đường bộ, bảo đảm hành lang an toàn giao thông cho các Quốc lộ, đường sắt	Ban An toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố, UBND các quận huyện	Rà soát, theo dõi và lên kế hoạch khắc phục hàng năm	Thực hiện thường xuyên
11	Kiểm soát chặt công tác cấp phép cho các phương tiện vận tải lưu thông trong nội thành, hạn chế tối đa các trường hợp xe tải, xe container, xe máy chuyên dùng lưu thông vào nội đô thành phố trong giờ cao điểm	Sở Giao thông vận tải	Công an Thành phố, UBND các quận huyện	Kế hoạch cụ thể và ứng dụng công nghệ thông tin để kiểm soát	Thực hiện thường xuyên
II	Công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ				
12	Tăng cường công tác kiểm tra, duy tu sửa chữa thường xuyên các tuyến đường trên địa bàn thành phố, không để xuất hiện tình trạng mặt đường bị hư hỏng, biến dạng, thiếu hệ thống chiếu sáng, mất an toàn giao thông. Xử lý khắc phục ngay các bất cập của hệ thống hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Ban An toàn giao thông thành phố, Công an Thành phố	Đảm bảo khai thác liên tục và an toàn	Thực hiện thường xuyên
13	Thường xuyên rà soát các tuyến đường trên địa bàn quản lý (kể cả hệ thống giao thông nông thôn), đảm bảo giao thông thông suốt an toàn	Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông thành phố, Công an Thành phố	Đảm bảo khai thác liên tục và an toàn	Thực hiện thường xuyên
14	Sử dụng nguồn vốn ủy quyền, Quỹ bảo trì đường bộ và các nguồn vốn khác thực hiện công tác đảm bảo giao thông kịp thời kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở tài chính	Danh mục công trình	Quý IV hàng năm

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	theo thứ tự cấp bách; tăng cường công tác sửa chữa lớn và sửa chữa vừa hệ thống hạ tầng giao thông đã đến hạn phải sửa chữa.				
15	Đẩy mạnh thực hiện tổ chức đấu thầu công tác quản lý bảo trì hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông đô thị, nhằm nâng cao chất lượng, trách nhiệm và hiệu quả quản lý cơ sở hạ tầng.	Sở Giao thông vận tải	Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Triển khai đấu thầu cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích lĩnh vực giao thông vận tải	Thực hiện thường xuyên
III	Sử dụng hiệu quả Quỹ bảo trì đường bộ				
16	Sử dụng kinh phí của Quỹ để thực hiện ngay các công việc cần thiết để kéo giảm ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông; khắc phục các điểm đen tai nạn giao thông, phát triển kết cấu hạ tầng vận tải	Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ bảo trì đường bộ thành phố được quyết định chủ trương đầu tư	Thành viên quỹ	Chịu trách quyết định thực hiện và chỉ đạo triển khai thực hiện các công trình từ nguồn Quỹ bảo trì đường bộ	Thực hiện thường xuyên
17	Nghiên cứu triển khai thực hiện các chính sách để tăng thêm nguồn thu vào Quỹ bảo trì đường bộ, giảm dần việc hỗ trợ của Ngân sách	Hội đồng Quản lý Quỹ bảo trì đường bộ TP, Sở giao thông vận tải	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Văn hóa thể thao	Đề xuất cụ thể và Kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên
IV	Kiểm soát việc phát triển các khu tập trung đông người có nguy cơ gây ùn tắc giao thông khu vực nội đô				
18	Rà soát toàn bộ các trung tâm thương mại, cao ốc, bệnh viện, trường học,... khu vực nội đô gây ùn tắc giao thông để xem xét, điều chỉnh chức năng hoạt động cho phù hợp.	Sở Giao thông vận tải, UBND các quận huyện	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và đầu tư; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an Thành phố	Danh sách các vị trí gây ùn tắc giao thông	Tháng 1 hàng năm
19	Rà soát cải tạo lại các lối ra vào tại các tụ điểm đông người; lắp đặt các biển cấm dừng đậu của phương tiện trên đường để hạn chế tối đa tình trạng dừng đậu tùy tiện dưới lòng đường, vỉa hè.	Sở Giao thông vận tải	UBND các quận huyện	Các vị trí cụ thể và kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên.
20	Triển khai thực hiện việc đánh giá tác động giao thông đô thị hoặc thỏa thuận đầu nối giao thông trước khi thẩm định các đồ án quy hoạch; các hồ sơ thiết kế cơ sở, cấp phép xây dựng đối với các công trình xây dựng tập trung đông người có nguy cơ gây ùn tắc giao thông	Sở Giao thông vận tải	Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Xây dựng, UBND các quận huyện.	Văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện	Thực hiện thường xuyên
V	Chấn chỉnh công tác thi công trên đường bộ đang khai thác				

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
21	Xây dựng kế hoạch phối hợp thi công hàng năm trên đường bộ đang khai thác; công bố rộng rãi trên các phương tiện và các công trình cụ thể để người dân thường xuyên theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.	Sở Giao thông vận tải	Sở Công thương, Sở TTTT và các chủ đầu tư.	Kế hoạch, quy mô và bản đồ tiến độ thực hiện các công trình	Tháng 1 hàng năm
22	Tăng cường kiểm tra giám sát quá trình triển khai công tác thi công trên đường bộ đang khai thác nhằm đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị, trong đó tập trung vào việc xử phạt cụ thể đối với từng đơn vị, cá nhân có liên quan	Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Thanh tra Xây dựng, Ủy ban nhân dân các quận huyện.	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận huyện.	Danh sách các đơn vị, cá nhân cụ thể	Thực hiện thường xuyên.
C	Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông				
1	Huy động tối đa nguồn lực để có thể triển khai xây dựng và hoàn thành các dự án trọng điểm giai đoạn 2018 - 2020	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải	Kế hoạch huy động nguồn vốn thực hiện các dự án	Quý I hàng năm
2	Tập trung đầu tư xây dựng một số nút giao trọng điểm trên địa bàn thành phố, khép kín Vành đai 2, các tuyến đường cửa ngõ nhằm giải nhanh ùn tắc và tai nạn giao thông khu vực	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành	Theo Phụ lục 1	Theo kế hoạch tại Phụ lục 1
3	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bãi đậu xe ngầm ở trung tâm thành phố	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành	Kế hoạch chi tiết của từng dự án	Năm 2016-2020
4	Hoàn chỉnh thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành – Suối Tiên), tuyến tàu điện ngầm số 2 (Bến Thành – Tham Lương)	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Sở GTVT	Đưa vào khai thác sử dụng	Hoàn thành tuyến số 1 trong năm 2020
5	Đẩy nhanh tiến độ thi công các tuyến đường sắt đô thị khác.	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Các sở-ban-ngành	Xây dựng Kế hoạch cụ thể điều hành thực hiện giai đoạn 2018 - 2020	Quý IV năm 2018
6	Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải triển khai nhanh dự án Đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Quốc lộ 50, xây dựng một phần đường Vành đai 3, Vành đai 4 trước năm 2020.	Sở Giao thông vận tải	Các đơn vị thuộc Bộ GTVT	Xây dựng Kế hoạch cụ thể điều hành thực hiện giai đoạn 2018 - 2020	Thực hiện hàng Quý

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
7	Phát huy vai trò của Công ty đầu tư tài chính Nhà nước thành phố trong công tác huy động các nguồn lực đầu tư, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn nhà nước, tổ chức đấu thầu một số khu đất, mặt bằng nhà xưởng giá trị lớn để tạo vốn đầu tư các công trình giao thông trọng điểm	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài Chính	Phương án cụ thể	Quý I năm 2019
8	Triển khai thực hiện chủ trương chuyển đổi linh hoạt về nguồn vốn đầu tư, hình thức đầu tư của các dự án đầu tư trong danh mục Chương trình tại Phụ lục 1 (từ vốn ngân sách sang PPP, ODA, ... và ngược lại; ...).	Sở Kế hoạch và đầu tư	Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính	Phương án cụ thể của từng dự án để hoàn tất thủ tục đầu tư	Thực hiện thường xuyên
9	Xác định các vị trí đầu tư xây dựng các bãi đỗ xe thông minh khu vực trung tâm thành phố để kêu gọi xã hội hóa	Sở Giao thông vận tải	Sở Quy hoạch – kiến trúc, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Kế hoạch và đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận có liên quan	Danh mục các tuyến đường	Quý IV năm 2018
10	Xử phạt nghiêm đối với các nhà thầu tham gia hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản thường xuyên vi phạm tiến độ, chất lượng	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng và UBND các quận – huyện	Danh sách các cá nhân, đơn vị vi phạm và công bố trên trang thông tin xây dựng	Thực hiện hàng Quý
11	Danh mục các dự án cần chuẩn bị sớm quỹ đất, tiến hành trước công tác giải phóng mặt bằng và di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và đầu tư và Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Danh sách trình UBND TP phê duyệt và triển khai thực hiện.	Kế hoạch nhu cầu đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm
12	Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ các công trình giao thông, đặc biệt là các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn	Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Giao thông vận tải	Các dự án cụ thể	Theo tiến độ các dự án trong phụ lục 1
13	Thủ trưởng các đơn vị, sở ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận huyện chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nếu chậm trễ trong công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư nhằm chấm dứt tình trạng chậm tiến độ các công trình giao thông	Lãnh đạo các sở ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Giao thông vận tải	Theo từng dự án cụ thể	Kể từ năm 2018

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
14	Tích cực di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc đơn vị mình quản lý	Các đơn vị quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật	Sở Giao thông vận tải	Theo từng dự án cụ thể	Thực hiện thường xuyên
15	Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng các khu dân cư tập trung ở khu vực ngoại thành, bảo đảm bố trí đầy đủ các công trình phúc lợi công cộng, sinh hoạt thuận tiện để giảm bớt lưu lượng giao thông trong nội thành	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Quy hoạch – kiến trúc, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Theo Chương trình chỉnh trang đô thị	Thực hiện thường xuyên
16	Việc phát triển các cao ốc, khu đô thị, trung tâm thương mại, bệnh viện, trường học... cần phải thực hiện phù hợp với hiện trạng và lộ trình đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông xung quanh theo quy hoạch được duyệt và phải kiểm soát chặt chẽ	Sở Xây dựng	Sở Quy hoạch – kiến trúc, Sở Y tế, Sở Giáo dục và đào tạo	Quy định cụ thể	Kể từ Quý III năm 2018
D	Nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải hành khách và vận tải hàng hóa; quản lý nhu cầu giao thông cá nhân				
I	Rà soát và tối ưu mạng lưới vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố				
1	Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới tuyến xe buýt theo kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 để hình thành mạng lưới xe buýt liên thông và phủ khắp	Sở Giao thông vận tải	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Đảm bảo tiện ích cho hành khách	Thực hiện thường xuyên
2	Triển khai các tuyến buýt có trợ giá đưa rước học sinh trên địa bàn các quận – huyện và tổ chức mở rộng phương án vận chuyển học sinh, sinh viên tại các trường bằng nhiều hình thức khác nhau.	Sở Giao thông vận tải	Sở Giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch cụ thể	Tháng 1 hàng năm
3	Tiếp tục sắp xếp, đổi mới mô hình quản lý của các hợp tác xã vận tải xe buýt hướng đến việc phát triển doanh nghiệp vận tải theo mô hình quản lý tập trung, quản lý tốt hoạt động của các doanh nghiệp xe buýt gắn với tổ chức sắp xếp lại các đơn vị cung ứng dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe buýt;	Sở Giao thông vận tải	Liên minh HTX Thành phố		Thực hiện thường xuyên
4	Quản lý tốt hoạt động vận tải hành khách công	Sở Giao thông vận tải	Hiệp hội Taxi thành phố		Thực hiện thường

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	cộng bằng taxi và các hình thức tương tự taxi (Grab, Uber,...).				xuyên
5	Nâng cao năng lực quản lý vận tải và hiệu quả hoạt động của xe buýt, xe khách liên tỉnh, xe taxi.	Sở Giao thông vận tải	Hiệp hội vận tải hành khách và Hiệp hội Taxi thành phố		Thực hiện thường xuyên
6	Tiếp tục áp dụng các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển mạnh mẽ xe buýt, tổ chức đầu thầu luồng tuyến, quảng cáo thương mại bên ngoài thân xe buýt, nhà chờ, trạm dừng, hỗ trợ lãi vay đầu tư đổi mới xe buýt,...	Sở Tài chính	Sở Giao thông vận tải	Hoàn thành chỉ tiêu khối lượng vận tải hành khách công cộng đến năm 2020	Thực hiện thường xuyên hàng năm
7	Thực hiện thí điểm một số tuyến đường có bố trí làn đường dành riêng hoặc ưu tiên cho xe buýt như: Võ Thị Sáu, Điện Biên Phủ, Xa lộ Hà Nội,... tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm và triển khai tiếp.	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện	Một số đoạn đường ưu tiên cho xe buýt	Quý IV năm 2019
8	Xây dựng Đề án khảo sát, lấy ý kiến của nhân dân thành phố về nhu cầu đi lại bằng xe buýt trong đó đánh giá và tìm hiểu nguyên nhân cụ thể về việc nhân dân ít sử dụng xe buýt để đề ra giải pháp phát triển sản lượng hành khách đi xe buýt	Sở Giao thông vận tải	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Đề án cụ thể	Quý I năm 2019
9	Mở rộng mạng lưới tuyến xe buýt kết nối đến các khu đô thị mới, khu công nghiệp, đầu mối giao thông, các đô thị vệ tinh; tổ chức các tuyến buýt kết nối với cảng hàng không Tân Sơn Nhất đến các tỉnh lân cận	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện, các Sở GTVT các tỉnh có liên quan	Kế hoạch cụ thể	Quý IV năm 2018
10	Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp để cải thiện chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Kế hoạch và lộ trình thực hiện hàng năm	Thực hiện thường xuyên
II	Đầu tư đổi mới phương tiện phù hợp với đặc tính đô thị và thân thiện môi trường				
11	Tập trung nguồn lực đầu tư đoàn phương tiện phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng đến năm 2020 đạt 5.525 xe (trong đó có 4.306 xe buýt và 1.219 xe đưa rước học sinh), bổ sung kinh phí	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư	Kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm.	Quý IV năm 2018

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	ngân sách dự kiến hỗ trợ lãi vay là 2.447 tỷ đồng và bố trí kinh phí trợ giá xe buýt giai đoạn 2018-2020 là 7.755 tỷ đồng				
12	Triển khai đầu tư phát triển xe buýt phục vụ người khuyết tật, xe buýt thân thiện với môi trường (sử dụng điện, khí CNG) đồng bộ với kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng trạm nạp khí nén thiên nhiên CNG	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm.	Thực hiện thường xuyên
13	Triển khai phát triển các loại hình vận tải hành khách công cộng bằng phương tiện vận tải thủy thân thiện môi trường	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Các tuyến xe buýt thủy có kết nối với hệ thống buýt đường bộ.	Quý III năm 2018
III	Ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng cho vận tải hành khách công cộng, dành quỹ đất hợp lý cho phát triển vận tải hành khách công cộng				
14	Tiếp tục thực hiện rà soát, xác định vị trí, địa điểm, pháp lý về đất đai, quy mô diện tích cụ thể các địa điểm quy hoạch xây dựng bến bãi cho xe buýt trên địa bàn thành phố đã được phê duyệt	Sở Tài nguyên và môi trường, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Sở Giao thông vận tải, các sở ngành có liên quan	Báo cáo kết quả, đề xuất quy mô, diện tích đất dành cho hoạt động xe buýt	Đến năm 2020, giải quyết dứt điểm các điểm đầu – điểm cuối xe buýt sử dụng tạm lòng lề đường.
15	Cải tạo và xây dựng mới trạm dừng, nhà chờ xe buýt, đảm bảo bố trí trạm dừng, nhà chờ thuận lợi cho hành khách dễ dàng tiếp cận và chuyển tuyến; bổ sung lộ trình các tuyến xe buýt trong phạm vi ảnh hưởng của tuyến đường sắt đô thị số 1 và tuyến xe buýt nhanh BRT số 1	Sở Giao thông vận tải	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông đô thị thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Danh mục cụ thể	Quý I năm 2019
16	Xác định lộ trình, sắp xếp ưu tiên xây dựng bến bãi cho xe buýt theo danh mục bến bãi được bố trí theo quy hoạch	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài nguyên và môi trường, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Danh mục bến bãi cụ thể	Theo tiến độ các bến bãi được bàn giao
17	Đầu tư xây dựng Bãi trung chuyển xe buýt tại các khu vực trọng điểm, đặc biệt phát triển các bến bãi trung chuyển xe buýt gần các giao cắt giữa đường trục chính với tuyến Vành đai 2 nhằm hạn chế phương tiện giao thông vào thành phố	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện	Xây dựng xong các đầu mối trung chuyển theo Phụ lục 1	Năm 2018-2020

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
18	Hình thành các điểm giữ xe mô tô và xe gắn máy 2-3 bánh cho hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện	Danh mục cụ thể	Quý II năm 2019
19	Hiện đại hóa công tác quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng trên địa bàn thành phố, cụ thể nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư hệ thống trang thiết bị giám sát điều hành (camera, hệ thống truyền dẫn, cơ sở dữ liệu...), lắp đặt trang thiết bị hiện đại tại các điểm dừng, nhà chờ, điểm đầu cuối, điểm trung chuyển	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện	Kế hoạch cụ thể	Hoàn thành trước năm 2020
20	Xây dựng hoàn thành Bến xe miền Đông mới, khởi công xây dựng Bến xe miền Tây mới và di dời hoạt động các bến xe cũ.	Tổng Công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn	Các sở-ban-ngành và UBND các quận-huyện	Xây dựng hoàn thành Bến xe Miền Đông mới giai đoạn 1, khởi công xây dựng Bến xe Miền Tây mới	Năm 2019 - 2020
IV	Triển khai các giải pháp đưa các dự án vận tải hành khách công cộng lớn vào khai thác				
21	Xây dựng phương án kết nối giao thông tại các nhà ga metro, dọc tuyến BRT vào các tuyến giao thông hiện hữu sau khi tuyến metro số 1, số 2 và tuyến BRT được đưa vào khai thác sử dụng	Sở Giao thông vận tải	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông – đô thị TP, Ban Quản lý đường sắt đô thị, UBND các quận – huyện	Phương án cụ thể	Quý I năm 2019
22	Chuẩn bị nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy chuẩn bị cho việc quản lý, khai thác có hiệu quả các tuyến metro, tuyến BRT	Sở Nội vụ	Ban Quản lý đường sắt đô thị; Sở Giao thông vận tải,	Phương án cụ thể	Quý IV năm 2018
V	Kiểm soát lưu thông đối với phương tiện giao thông cá nhân				
23	Xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện Đề án Tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp với kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố	Sở Giao thông vận tải	Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, các sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện	Quý I năm 2019
24	Xây dựng kế hoạch thực hiện thí điểm việc hạn chế mô tô, xe gắn máy và ô tô lưu thông trên một số tuyến đường, khu vực vào một số giờ nhất định. Trong kế hoạch cần xác định rõ lộ trình thực hiện,	Sở Giao thông vận tải	Công an Thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch cụ thể	Quý I hàng năm

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	loại phương tiện, thời gian hạn chế				
25	Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện các phố đi bộ khu vực trung tâm Thành phố theo Quyết định số 6708/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đồ án quy hoạch xây dựng đô thị chi tiết tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu trung tâm hiện hữu thành phố Hồ Chí Minh (930ha)	Sở Giao thông vận tải	Công an Thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch cụ thể	Quý I năm 2019
26	Xây dựng và triển khai Đề án thu phí lưu thông vào khu vực trung tâm thành phố đồng thời hạn chế một số loại phương tiện giao thông cá nhân lưu thông vào một số tuyến đường, khu vực trung tâm thành phố trong các thời điểm nhất định	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Đề án cụ thể và triển khai thực hiện	Quý I năm 2019
27	Nghiên cứu xây dựng và thực hiện thí điểm việc điều chỉnh tăng mức thu các loại phí liên quan đến đăng ký mới và lệ phí lưu hành của các phương tiện giao thông; xây dựng các biện pháp kinh tế, hành chính với lộ trình phù hợp nhằm hạn chế nhu cầu xe máy lưu thông	Viện Nghiên cứu phát triển thành phố	Các sở - ngành, Ban ATGT TP và UBND các quận – huyện	Đề án cụ thể	Quý II năm 2019
28	Thực hiện Đề án hạn chế lưu thông của các phương tiện vận chuyển hành khách từ 30 chỗ ngồi trở lên trên 1 số tuyến đường.	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Đề án cụ thể và triển khai thực hiện	Quý I năm 2019
29	Di dời cụm cảng Trường Thọ ra khỏi khu vực nội đô Thành phố	Liên doanh 3 Công ty Công ty Cổ phần Đức Khải - Công ty Cổ phần Địa ốc Tân Hoàng - Công ty Cổ phần địa ốc Tam Bình	Các sở ngành liên quan	Kế hoạch cụ thể	Hoàn thành trong năm 2020
30	Đẩy nhanh tiến độ di dời các trường học, bệnh viện, trung tâm đăng kiểm, các nơi tập trung đông người ra khỏi khu vực trung tâm thành phố theo đúng quy hoạch	Sở Giáo dục và đào tạo, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Các sở ngành liên quan	Kế hoạch cụ thể và báo cáo kết quả hàng năm cho Ban Điều hành	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
VI	Nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải đường thủy nội địa nhằm giảm bớt áp lực giao thông đường bộ				
31	Khai thác có hiệu quả trong hoạt động vận tải thông qua việc kết nối liên thông các loại hình vận tải bằng đường hàng không, đường sắt, đường thủy, đường bộ,...giảm áp lực giao thông cho đường bộ	Sở Giao thông vận tải	Các đơn vị trực thuộc Bộ GTVT	Kế hoạch phối hợp thực hiện trong công tác vận tải đa phương thức	Thực hiện thường xuyên
32	Cải tạo, nâng cấp, khai thông các luồng tuyến giao thông thủy hiện hữu của thành phố.	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Cải tạo và Công bố các luồng tuyến đường thủy	Thực hiện thường xuyên
33	Khai thông những luồng tuyến đường thủy mới của thành phố để có thể khai thác và đưa vào sử dụng.	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận – huyện	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Thực hiện thường xuyên
34	Thực hiện đầu tư nâng cấp, nạo vét các tuyến đường thủy nội địa kết nối thành phố với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Kế hoạch thực hiện	Năm 2018 - 2020
35	Kết nối các cảng đường sông với hệ thống cảng biển, phát triển các hình thức trung chuyển hàng hóa giữa Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh lân cận	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên
36	Đầu tư xây dựng các cảng hàng hóa đường sông kết nối hệ thống cảng biển thành phố; xây dựng mối liên kết giao thông và hỗ trợ hữu hiệu giữa vận tải đường bộ và vận tải đường thủy thông qua hệ thống cảng mới	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên
37	Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ di dời các cảng trên sông Sài Gòn, các dự án kết nối giao thông khu vực sân bay Tân Sơn Nhất	Sở Giao thông vận tải	Các đơn vị thuộc Bộ GTVT	Kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên
38	Xây dựng khu đô thị cảng, phát triển nhanh, đồng bộ cụm công nghiệp – logistic – cảng biển ở Hiệp Phước, gắn kết chặt chẽ với hệ thống cảng logistic nội địa tại khu vực Cát Lái	Công ty TNHH MTV Phát triển CN Tân Thuận	Các sở ngành, UBND các quận – huyện có liên quan	Kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện	Theo kế hoạch đã xây dựng
39	Triển khai phát triển các loại hình vận tải hành	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành, UBND các quận	Đề án cụ thể	Quý IV năm 2018

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	khách công cộng bằng phương tiện vận tải thủy thân thiện môi trường.		- huyện có liên quan		
E	Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng, quản lý khai thác, điều hành giao thông vận tải				
I	Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và tổ chức khai thác hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố				
1	Đẩy mạnh ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông	Sở Giao thông vận tải	Sở Xây dựng	Các dự án cụ thể	Thực hiện thường xuyên
2	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý cơ sở hạ tầng giao thông, công cụ thu thập, tích hợp, lưu trữ và cung cấp dữ liệu giao thông đô thị theo thời gian.	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Cơ sở dữ liệu về hạ tầng giao thông đô thị thành phố	Quý I năm 2019
3	Triển khai, phổ biến rộng rãi công nghệ thông tin giao thông điện tử thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau để người dân, cán bộ, công chức phản ánh sự cố hạ tầng, các bất cập trong lĩnh vực hạ tầng giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và truyền thông, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Trang thông tin, ứng dụng trên thiết bị di động thông minh, tổng đài tiếp nhận...	Thực hiện thường xuyên
4	Triển khai áp dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý và bảo trì hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn thành phố	Sở Giao thông vận tải	Các sở ngành liên quan	Các ứng dụng, đề án cụ thể	Thực hiện thường xuyên
II	Đẩy nhanh xây dựng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng hoàn thành Trung tâm Điều hành giao thông thành phố				
5	Đầu tư, xây dựng Trung tâm điều khiển giao thông tập trung dựa trên cơ sở hạ tầng hiện hữu.	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và truyền thông	Trung tâm điều khiển giao thông	Quý IV năm 2018
6	Nâng cấp hệ thống truyền dẫn dữ liệu chất lượng cao đối với các hệ thống điều khiển giao thông (camera giao thông, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông...)	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và truyền thông, Công an Thành phố	Đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn thông tin và an ninh mạng	Thực hiện thường xuyên
7	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm Điều khiển giao thông thành phố - giai đoạn 2	Sở Giao thông vận tải	Các sở-ban-ngành	Trung tâm điều khiển giao thông Thành phố	Năm 2020

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
III	Khai thác hiệu quả hệ thống trang thiết bị giám sát giao thông				
8	Xây dựng hệ thống camera độ phân giải cao giám sát dùng chung, tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung cho các ngành khác theo nhu cầu	Công an TP	Sở Giao thông vận tải	Kế hoạch thực hiện	Quý I năm 2019
9	Khai thác hiệu quả dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên phương tiện vận tải hàng hóa và vận tải hành khách lưu thông trên địa bàn thành phố phục vụ công tác quản lý và kiểm soát, xử lý vi phạm và cấp phép phương tiện lưu thông	Sở Giao thông vận tải	Công an Thành phố	Kế hoạch thực hiện	Thực hiện thường xuyên
10	Đầu tư các trạm kiểm soát tải trọng xe tự động phục vụ công tác kiểm tra xử lý xe vi phạm quá tải lưu thông trên đường bộ đang khai thác	Sở Giao thông vận tải	Công an TP	Danh mục cụ thể	Hoàn thành trước năm 2020
IV	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành vận tải				
11	Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án “Đầu tư hệ thống vé điện tử thông minh dùng trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và truyền thông	Sử dụng vé điện tử thông minh	Quý IV năm 2018
12	Chuyển đổi các trạm thu phí thủ công hiện nay sang phương thức thu phí điện tử không dừng ETC.	Các nhà đầu tư thu phí trên địa bàn TP	Các sở ngành liên quan	Thu phí điện tử	Năm 2018-2019
13	Nghiên cứu tích hợp hệ thống vé điện tử, hệ thống thông tin hành khách của các tuyến vận tải hành khách khối lượng lớn với hệ thống vé và hệ thống thống thông tin hành khách của mạng lưới xe buýt	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Sở Thông tin và truyền thông, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Giao thông vận tải	Mô hình thực hiện	Quý III năm 2019
V	Kiểm soát và hiện đại hóa công tác đăng kiểm và đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe				
14	Thực hiện việc quản lý hồ sơ điện tử của người lái xe; quản lý phương tiện và triển khai thực hiện quy chế phối hợp cung cấp thông tin giữa Công an thành phố và Sở Giao thông vận tải trong quản lý người lái xe, quản lý phương tiện	Sở Giao thông vận tải	Công an Thành phố	Quản lý hồ sơ điện tử	Quý IV năm 2018
15	Đẩy mạnh việc thực hiện ứng dụng công nghệ	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và truyền thông	Dịch vụ công trực tuyến mức	Thực hiện thường

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	thông tin và tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, cải cách thủ tục hành chính.			độ 3 và 4	xuyên
F	Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông				
1	Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông với nhiều hình thức và nội dung phù hợp, theo các chuyên đề. Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào sinh hoạt thường xuyên của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội. Đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông là một tiêu chí đánh giá chất lượng của tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên. Bên cạnh đó, tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thành phố hạn chế sử dụng xe gắn máy cá nhân, chuyển đổi phương thức đi lại bằng các loại phương tiện vận tải hành khách công cộng	Ban An toàn giao thông thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố	Sở ban ngành liên quan	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
2	Triển khai tuyên truyền về Luật Giao thông đường bộ, Luật bảo vệ môi trường, nếp sống văn minh đô thị, ý thức và trách nhiệm của công dân khi tham gia giao thông	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Ban An toàn giao thông thành phố	Sở ban ngành liên quan	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
3	Xây dựng giáo án giáo dục công dân trong đó lồng ghép chương trình giáo dục về an toàn giao thông, ý thức công dân khi tham gia giao thông, chấp hành Luật giao thông đường bộ, Luật giao thông đường thủy nội địa, có văn hóa ứng xử, văn minh nơi công cộng...từ bậc mẫu giáo đến đại học. Phải có nhiều chương trình hoạt động thực tiễn giáo dục về ý thức và trách nhiệm công dân liên quan đến văn hóa giao thông đô thị	Sở Giáo dục và đào tạo	Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Giáo án cụ thể	Thực hiện thường xuyên
4	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động học sinh, sinh viên đi học bằng xe buýt, xe đạp hoặc đi	Sở Giáo dục và đào tạo	Ủy ban nhân dân các quận - huyện; Sở Giao thông vận tải,	Đến năm 2020 phấn đấu đạt chỉ tiêu 15-20% học sinh-sinh viên tham gia đi lại	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	bộ		Thành đoàn.	bảng xe buýt so với tổng số học sinh-sinh viên tại mỗi trường	
5	Tuyên truyền và phát động phong trào về giữ gìn trật tự an toàn giao thông, vệ sinh công cộng trước cổng trường.	Sở Giáo dục và đào tạo	Ủy ban nhân dân các quận - huyện.	XD phong trào thi đua và hình thức tuyên truyền cụ thể	Thực hiện thường xuyên
6	Tổ chức nhiều chương trình, hội thi lái xe an toàn.	Sở Giao thông vận tải	Ban An toàn giao thông Thành phố và sở ngành liên quan	XD các chương trình, hội thi	Thực hiện thường xuyên
7	Xây dựng các chuyên đề tuyên truyền để triển khai thí điểm tại các quận trung tâm nhằm nâng cao ý thức của người tham gia giao thông. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông	Ban An toàn giao thông TP	Thành đoàn, Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong, Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Chuyên đề cụ thể	Thực hiện thường xuyên
8	Tăng cường công tác tuyên truyền vận động công nhân, học sinh, sinh viên tham gia đi làm, đi học bằng xe đưa rước	Sở Giao thông vận tải	Sở Giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ban QL khu chế xuất - khu công nghiệp, các Trường Đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
9	Đầu tư xây dựng mô hình công viên an toàn giao thông và phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo để giáo dục các cấp học	Sở Giao thông vận tải	Sở Giáo dục và đào tạo, Ban An toàn giao thông Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận huyện	Mô hình công viên an toàn giao thông cụ thể và triển khai thực hiện	Xây dựng mô hình trước Quý IV năm 2018
10	Tổ chức đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông và văn minh đô thị; ý thức và trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng, đặc biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên - những người tham gia giao thông thường xuyên; bên cạnh đó, kêu gọi tuyên truyền và vận động người dân trên địa bàn tích cực tham gia theo dõi, giám sát và bảo vệ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông	Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
11	Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên về an toàn giao thông tại các địa phương, chú trọng phát triển ở cấp cơ sở	Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
12	Triển khai thực hiện treo băng rôn, pano cô đọng, tờ bướm, xe loa lưu động, dàn dựng các chương trình ca múa nhạc, hải kịch lưu động,... tuyên truyền cô đọng về an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt. Thực hiện bản tin với những hình ảnh bài viết phê phán những hành vi không phù hợp với nếp sống văn minh đô thị, những hình ảnh và gương người tốt, việc tốt, gương sáng phổ phường về trật tự an toàn giao thông đến nhân dân thông qua các buổi họp tổ dân phố	Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ban An toàn giao thông Thành phố	Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
13	Vận động nhân dân không buôn bán lấn chiếm lòng đường và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn minh đô thị và ứng xử văn hóa nơi công cộng, đặc biệt trong khi tham gia giao thông	Ủy ban nhân dân các quận - huyện	Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
14	Xây dựng kế hoạch vận động, tuyên truyền, xây dựng ý thức văn hóa giao thông và nếp sống văn minh đô thị trong lực lượng thanh niên, thường xuyên có các mô hình sinh hoạt sinh động, đổi mới phong cách hoạt động tạo sân chơi lành mạnh thu hút thanh niên tham gia có tổ chức; tuyên truyền, quảng bá loại hình đua rước học sinh đến với phụ huynh học sinh và học sinh.	Thành đoàn Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục đào tạo.	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
15	Mở chuyên trang, chuyên mục theo định kỳ để thường xuyên tuyên truyền công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và trên các trang thông tin điện tử của các báo	Các cơ quan truyền thông của thành phố	Sở Thông tin và truyền thông và các sở ngành; UBND các quận huyện liên quan	Các hình thức tuyên truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
					xuyên
16	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp trong và ngoài nước, tổ chức phi Chính phủ...xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, trọng tâm là các hoạt động tuyên truyền gắn với chủ đề an toàn giao thông hàng năm.	Ban An toàn giao thông Thành phố	Sở Thông tin và truyền thông và các sở ngành; UBND các quận huyện liên quan	Kế hoạch cụ thể hàng năm, Tập trung các biện pháp đổi mới hình thức nhằm tạo sự hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của các đối tượng được tuyên truyền, nội dung cần biên tập ngắn gọn – dễ hiểu, dễ nhớ và dễ làm theo.	Thực hiện thường xuyên
G	Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về trật tự an toàn giao thông				
1	Tập trung nâng cao trách nhiệm, đạo đức trong thực thi công vụ của lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông và các lực lượng thực thi công vụ khác. Kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân nếu có hành vi tiêu cực, những nhiều trong khi thi hành nhiệm vụ	Công an Thành phố	Ủy ban nhân dân các quận – huyện		Thực hiện thường xuyên
2	Tập trung tối đa lực lượng cảnh sát giao thông (từ Thành phố đến địa phương) và huy động các lực lượng khác (cảnh sát cơ động, dân quân tự vệ, dân phòng, thanh niên xung kích, ...) thực hiện điều hòa giao thông vào các giờ cao điểm nhằm phòng chống tình trạng ùn tắc tại các nút giao thông chính và các tuyến đường trọng điểm	Công an Thành phố	Ủy ban nhân dân các quận – huyện		Thực hiện thường xuyên
3	Hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của lực lượng cảnh sát giao thông và thanh tra giao thông	Công an thành phố và UBND các quận huyện	Sở Tài chính	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
4	Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông và gây ùn tắc giao thông. Đẩy mạnh công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đặc biệt	Công an thành phố và UBND các quận huyện	Sở Giao thông vận tải	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
	là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ (xử phạt qua hình ảnh, qua thiết bị giám sát hành trình,...)				
5	Thực hiện công tác siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện	Công an Thành phố, Thanh tra giao thông		Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
6	Tập trung kiểm tra, xử phạt nặng đối với các xe taxi không đăng ký kinh doanh, taxi hoạt động không phép, hoạt động đón và trả khách gây mất trật tự an toàn giao thông, thường xuyên vi phạm Luật giao thông đường bộ, các xe buýt phóng nhanh vượt ẩu, dừng đỗ không đúng quy định; chắn chính, xóa bỏ tình trạng bến cóc, xe dù	Công an Thành phố, Thanh tra giao thông		Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
7	Xử lý nghiêm các công trình xây dựng lấn chiếm phạm vi đất dành cho đường bộ, vỉa hè; rào chắn công trình không đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị	Thanh tra Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
8	Thiết lập lại trật tự lòng đường, lề đường, vỉa hè, xử lý kiên quyết tình trạng xe dù, bến cóc phát sinh trên địa bàn quản lý	UBND các quận huyện	Ban ATGTTP, Công an TP, Sở GTVT	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
9	Nghiên cứu các giải pháp đảm bảo quản lý hiệu quả việc sử dụng vỉa hè trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Viện Nghiên cứu phát triển TP	Ủy ban nhân dân các quận – huyện, Ban An toàn giao thông TP, Sở GTVT	Đề án nghiên cứu và đề xuất cụ thể	Quý IV năm 2018
10	Kiên quyết chắn chính tình trạng sử dụng xe đẩy tay, xe gắn máy tự chế, xe cơ giới và xe thô sơ ba bánh tự chế	Công an Thành phố	Ủy ban nhân dân các quận – huyện	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên
11	Tăng cường phối hợp kiểm tra, chắn chính, xử lý dứt điểm: các bãi xe khách trung chuyển không phép, xe khách trá hình; taxi hoạt động không phép, hoạt động đón và trả khách gây mất trật tự an toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải	Ủy ban nhân dân các quận – huyện, Ban An toàn giao thông TP, Công an Thành phố	Kế hoạch cụ thể hàng năm	Thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ/Hành động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Tiến độ - Thời gian hoàn thành
12	Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu địa phương để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, tình trạng bến bãi hoạt động vận tải trái phép trên địa bàn Thành phố	Ban An toàn giao thông Thành phố	Sở Nội vụ	Hình thức xử lý	Thực hiện thường xuyên

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ